

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DH
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18 – 4 – 2025

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DH, TỈNH BL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Nhiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tịnh

2. Bà Đỗ Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh BL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DH, tỉnh BL tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Dừa, Kiểm sát Viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 2004. Địa chỉ: Ấp LD, xã LDT, huyện DH, tỉnh BL. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp 5”, TTGH, huyện DH, tỉnh BL. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 01 năm 2025 và Biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 02 năm 2025, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V, trình bày: Vào năm 2022, chị V và anh Nguyễn Minh T tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân TTGH, huyện DH, tỉnh BL và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 119, ngày 12 tháng 12 năm 2022. Chị V và anh T chưa có con chung, cũng không tạo lập được tài sản chung và không phát sinh nợ chung.

Trong thời gian chung sống, chị V và anh T phát sinh mâu thuẫn từ Việc anh T thường xuyên đi uống rượu, sau khi uống rượu về nhà nhiều lần kiểm soát chửi mắng, hăm dọa sẽ hành hung chị V làm cho cuộc sống gia đình ngày càng căng thẳng, từ đó

mâu thuẫn giữa chị V và anh T ngày thêm trầm trọng nên cả hai đã sống ly thân với nhau từ tháng 01/2024 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, cả chị V và anh T đều không có biện pháp gì để giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh T. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, chị V xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ý kiến trình bày của bị đơn anh Nguyễn Minh T: Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh BL đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập anh T đến Tòa án, nhưng anh T không đến Tòa án làm Vệc, không thực hiện Vệc gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị V, cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án cho Tòa án nên không thể ghi nhận ý kiến, yêu cầu của anh T đối với yêu cầu khởi kiện của chị V. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh BL căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do chị V cung cấp và do Tòa án thu thập được để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát Viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DH phát biểu ý kiến về Vệc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử; Vệc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V đối với anh T, cho chị V và anh T ly hôn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Chị V phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị V yêu cầu ly hôn với anh T và hiện nay anh T có nơi cư trú tại ấp 5, TTGH, huyện DH, tỉnh BL nên Tòa án nhân dân huyện DH thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh T đã được triệu tập hợp lệ hai lần để hòa giải nhưng đều vắng mặt không rõ lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được, phải đưa ra xét xử. Tòa án nhân dân huyện DH, tỉnh BL đã triệu tập anh T hợp lệ lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay, anh T vẫn vắng mặt không rõ lý do và chị V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên cần

cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị V và anh T.

[2] Về nội dung: Chị V và anh T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân TTGH, huyện DH, tỉnh BL cấp giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 12 tháng 12 năm 2022 nên hôn nhân giữa chị V và anh T là hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Chị V yêu cầu được ly hôn với anh T với lý do sau khoảng hơn một năm chung sống, anh T thường xuyên uống rượu, sau mỗi lần uống rượu sẽ vô cớ chửi mắng chị V, có khuynh hướng bạo lực gia đình làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng, vợ chồng bất hòa, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Đó đó, chị V và anh T đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2024 đến nay và không ai có T chí hàn gắn. Tại biên bản xác minh ngày 16 tháng 4 năm 2025, đại diện địa phương cũng xác định chị V và anh T đã sống ly thân với nhau.

Từ những chứng cứ trên cho thấy thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh T có xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung đã không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V đối với anh T, xử cho chị V và anh T ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị V xác định chị V và anh T không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Anh T không thể hiện có tranh chấp và yêu cầu giải quyết về vấn đề con chung, tài sản chung và nợ chung đối với chị V nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, chị V phải nộp 300.000 đồng. Chị V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010975 ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DH, tỉnh BL nên được chuyển thu án phí.

[3] Các quan điểm đề xuất Vệc giải quyết vụ án của Kiểm sát Viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DH, tỉnh BL tại phiên tòa, như đã phân tích, là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thúy V đối với anh Nguyễn Minh T, cho chị Lê Thị Thúy V và anh Nguyễn Minh T ly hôn.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình, chị Lê Thị Thúy V phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị Lê Thị Thúy V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010975 ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DH, tỉnh BL, được chuyển thu án phí.

Đương sự vắng mặt tại tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện DH;
- Chi cục THADS huyện DH;
- UBND TTGH, huyện DH, tỉnh BL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Huỳnh Ngọc Nhiều